

Số: /KH-UBND

Vĩnh Linh, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật năm 2025
trên địa bàn huyện Vĩnh Linh

Thực hiện Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 21/4/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị về trợ giúp người khuyết tật năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, UBND huyện Vĩnh Linh xây dựng kế hoạch thực hiện năm 2025 với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU CHUNG

Tiếp tục cải thiện chất lượng cuộc sống vật chất, tinh thần của người khuyết tật; tạo điều kiện để người khuyết tật vươn lên tham gia bình đẳng vào các hoạt động kinh tế - xã hội; xây dựng môi trường không rào cản bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người khuyết tật và hỗ trợ người khuyết tật phát huy khả năng của mình.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

- Trên 80% người khuyết tật tiếp cận các dịch vụ y tế bằng các hình thức khác nhau; 80% trẻ em từ sơ sinh đến 6 tuổi được sàng lọc phát hiện sớm khuyết tật bẩm sinh, rối loạn phát triển và được can thiệp sớm các dạng khuyết tật; khoảng 50 trẻ em và người khuyết tật được phẫu thuật chỉnh hình, phục hồi chức năng và cung cấp dụng cụ trợ giúp phù hợp.

- 90% trẻ em khuyết tật ở độ tuổi mầm non và phổ thông được tiếp cận giáo dục.

- 50-60% người khuyết tật có nhu cầu và đủ điều kiện được hỗ trợ đào tạo nghề, tạo việc làm; 90% người khuyết tật có nhu cầu và đủ điều kiện được vay vốn với lãi suất ưu đãi theo quy định.

- 100% công trình xây mới và 30% công trình cũ là trụ sở làm việc của cơ quan nhà nước; nhà ga, bến xe; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; cơ sở giáo dục, dạy nghề, công trình văn hóa, thể dục thể thao... bảo đảm điều kiện tiếp cận đối với người khuyết tật.

- 30% người khuyết tật có nhu cầu tham gia giao thông được sử dụng phương tiện giao thông đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật về giao thông tiếp cận hoặc dịch vụ trợ giúp tương đương; 100% người khuyết tật tham gia giao thông được miễn, giảm giá vé theo quy định, riêng đối với các tuyến đường bộ liên tỉnh 40%.

- Tối thiểu có 30% người khuyết tật được tiếp cận và sử dụng các dịch vụ công nghệ thông tin và truyền thông.

- 100% phường, xã ít nhất có 01 câu lạc bộ thể dục thể thao người khuyết tật có thể tiếp cận, thu hút 10-20% người khuyết tật tham gia tập luyện thể dục, thể thao; 30% người khuyết tật được hỗ trợ tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật...

- 100% người khuyết tật được cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu.

- 60% cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật được tập huấn, nâng cao năng lực quản lý, chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật; 30% gia đình có người khuyết tật được tập huấn về kỹ năng, phương pháp chăm sóc phục hồi chức năng cho người khuyết tật; 20% người khuyết tật được tập huấn các kỹ năng sống.

- 80% phụ nữ khuyết tật được trợ giúp dưới các hình thức khác nhau.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng

- Người khuyết tật không phân biệt nguồn gốc gây ra khuyết tật, ưu tiên người khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng là trẻ em, người cao tuổi, phụ nữ.

- Hộ gia đình có người khuyết tật, ưu tiên hộ có người khuyết tật thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo.

2. Phạm vi: Thực hiện trên địa bàn huyện.

3. Thời gian thực hiện: Năm 2025.

IV. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao nhận thức

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về Luật Người khuyết tật, Công ước của Liên hợp quốc về quyền của người khuyết tật và các văn bản liên quan đến người khuyết tật, các chính sách trợ giúp người khuyết tật; quyền và trách nhiệm của người khuyết tật, gia đình và bản thân người khuyết tật; tuyên truyền, giáo dục bình đẳng giới, phòng chống bạo lực, chống phân biệt đối xử đối với người khuyết tật là phụ nữ, trẻ em, người già, người neo đơn.

- Tuyên truyền vận động xã hội, nhân dân tham gia bảo vệ, chăm sóc, giúp đỡ người khuyết tật, tôn trọng, cảm thông và chia sẻ, giúp đỡ người khuyết tật vươn lên trong cuộc sống, học tập và lao động sản xuất, tái hòa nhập cộng đồng, quan tâm giúp đỡ những người khuyết tật có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Tuyên truyền, vận động cộng đồng tích cực phòng ngừa tai nạn thương tích, thực hiện

tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, nhằm giảm thiểu tối đa người bị khuyết tật do tai nạn, ốm đau.

- Tuyên truyền, động viên người khuyết tật hiểu rõ nghĩa vụ, quyền lợi của mình, xoá bỏ mặc cảm, phát huy tình đồng tộc, đồng cảnh ngộ, động viên giúp đỡ nhau sống có ích cho gia đình và xã hội, tái hòa nhập cộng đồng. Tuyên truyền những gương điển hình tiêu biểu trong các hoạt động trợ giúp người khuyết tật, những mô hình trợ giúp người khuyết tật có hiệu quả, thiết thực; những người khuyết tật tiêu biểu, có nhiều cố gắng, khắc phục khó khăn, đạt kết quả cao trong học tập, lao động, sản xuất và công tác.

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông nhân dịp Ngày người khuyết tật Việt Nam và Ngày người khuyết tật thế giới; Trong đó tập trung huy động nguồn lực và vận động các nhà hảo tâm, các doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân tổ chức các hoạt động thăm hỏi, tặng quà ... hỗ trợ người khuyết tật.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện phát huy năng lực của người khuyết tật và các tổ chức người khuyết tật để làm tốt vai trò đại diện, tập hợp, đoàn kết, là cầu nối giữa người khuyết tật với Đảng, Nhà nước.

- Phát hiện, biểu dương, tuyên truyền sâu rộng trong xã hội những tấm gương tiêu biểu về người khuyết tật, công tác trợ giúp người khuyết tật.

- Tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp vận tải tạo điều kiện để người khuyết tật tham gia giao thông thuận tiện, thực hiện miễn, giảm giá vé, giá dịch vụ giao thông công cộng cho người khuyết tật khi tham gia giao thông theo quy định.

2. Thực hiện chương trình hỗ trợ người khuyết tật thông qua các chương trình an sinh xã hội, chương trình giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách trợ giúp, trợ cấp xã hội, nhất là đối với người khuyết tật; huy động sự đóng góp của cộng đồng, tạo điều kiện cho người khuyết tật cải thiện, ổn định cuộc sống và nâng cao chất lượng cuộc sống.

- Triển khai các chương trình hỗ trợ người khuyết tật thông qua chương trình giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, giải quyết việc làm và lồng ghép các chương trình an sinh xã hội, hỗ trợ và trợ cấp đột xuất kịp thời cho người khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách trợ giúp bảo trợ xã hội đối với người khuyết tật.

3. Trợ giúp người khuyết tật về y tế

- 100% người khuyết tật được cấp thẻ bảo hiểm y tế.

- Thực hiện các dịch vụ phát hiện sớm những khiếm khuyết ở trẻ trước khi sinh và trẻ sơ sinh; tuyên truyền, tư vấn và cung cấp dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản.

- Triển khai chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng. Vận động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hỗ trợ để thực hiện phẫu thuật chỉnh hình và cung cấp các dụng cụ trợ giúp như: phương tiện giả, dụng cụ chỉnh hình, phục hồi chức năng cho người khuyết tật.

- Tuyên truyền, tư vấn và cung cấp dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản cho phụ nữ khuyết tật.

4. Trợ giúp người khuyết tật về giáo dục

- Tổ chức các hình thức giáo dục hòa nhập trong các trường phổ thông, các trường chuyên biệt dành cho trẻ em khiếm thính, khiếm thị, trẻ em bị khuyết tật khác, tạo môi trường thuận lợi cho các em hòa nhập, tạo điều kiện cho trẻ em khuyết tật có năng khiếu tham gia các trường đào tạo bồi dưỡng năng khiếu.

- Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng các kiến thức kỹ năng cho cán bộ, giáo viên nhân viên tại các cơ sở giáo dục; cụ thể hóa các chương trình sách giáo khoa, thiết bị giáo dục người khuyết tật, xây dựng các bộ tài liệu bồi dưỡng giáo viên và các điều kiện để thực hiện công tác giáo dục người khuyết tật.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát toàn diện chuyên đề về giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật.

- Rà soát, cập nhật, quản lý dữ liệu về nhu cầu giáo dục đặc biệt của người khuyết tật vào phần mềm quản lý hệ thống hỗ trợ giáo dục người khuyết tật.

5. Trợ giúp người khuyết tật về giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm và hỗ trợ sinh kế

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo nghề đối với người khuyết tật linh hoạt về thời gian, địa điểm, tiến độ đào tạo phù hợp với nghề đào tạo, hình thức đào tạo thông qua các cơ sở đào tạo nghề, doanh nghiệp hoặc các tổ chức của người khuyết tật; các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ có sử dụng lao động là người khuyết tật hoặc của người khuyết tật.

- Ưu tiên thanh niên khuyết tật khởi nghiệp, phụ nữ khuyết tật, người khuyết tật và các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật được vay vốn ưu đãi để tạo việc làm và mở rộng việc làm.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân thành lập cơ sở dạy nghề cho người khuyết tật và tạo điều kiện thuận lợi cho người khuyết tật có nhu cầu được học nghề phù hợp.

- Thực hiện các chính sách ưu đãi hỗ trợ các cơ sở dạy nghề, các doanh nghiệp dạy nghề, các cơ sở sản xuất dành riêng cho người khuyết tật để đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người khuyết tật.

6. Phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai

- Phối hợp tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật, người khuyết tật và tổ chức của người khuyết tật trong phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai.

- Phối hợp xây dựng mô hình phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai bảo đảm khả năng tiếp cận đối với người khuyết tật.

- Ứng dụng công nghệ, thiết bị chuyên dụng giúp người khuyết tật nhận thông tin cảnh báo sớm để ứng phó với dịch bệnh và thiên tai.

7. Trợ giúp người khuyết tật tiếp cận và sử dụng các công trình xây dựng

- Đẩy mạnh các biện pháp thực thi Bộ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về người khuyết tật tiếp cận các công trình xây dựng trong các công tác thẩm tra, thẩm định, nghiệm thu, thanh tra, kiểm tra trong hoạt động xây dựng.

- Kiểm tra việc thực hiện quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng công trình đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng trong thiết kế mới hoặc cải tạo các công trình công cộng theo quy định của Luật người khuyết tật.

8. Trợ giúp người khuyết tật tiếp cận và tham gia giao thông

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức hội nghị tập huấn nâng cao năng lực hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thực hiện các quy định về giao thông tiếp cận để người khuyết tật có thể tiếp cận, sử dụng; Tập huấn cho lái xe phục vụ hành khách là người khuyết tật sử dụng phương tiện giao thông.

- Thực hiện miễn, giảm giá vé từ 30% đến 40% cho người khuyết tật khi tham gia giao thông trên các phương tiện vận tải hành khách công cộng; niêm yết công khai giá vé và các chính sách hỗ trợ người khuyết tật tại các điểm bán vé và trên phương tiện đồng thời tăng cường tuyên truyền, phổ biến cho đội ngũ lái xe, nhân viên phục vụ trên xe trong việc hướng dẫn người khuyết tật tiếp cận giao thông thuận tiện, chống phân biệt, đối xử kỳ thị với người khuyết tật.

- Kiểm tra, giám sát thực hiện các quy định về giao thông phù hợp để người khuyết tật có thể tiếp cận, sử dụng.

9. Trợ giúp người khuyết tật tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin, truyền thông

- Ứng dụng Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh và hệ thống Một cửa điện tử theo Thông tư số 26/2020/TT-BTTTT ngày 23/9/2020 của Bộ Thông tin và

Truyền thông quy định việc áp dụng tiêu chuẩn, công nghệ hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận, sử dụng sản phẩm, dịch vụ thông tin và truyền thông.

- Phối hợp với tỉnh tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho người khuyết tật.

10. Trợ giúp người khuyết tật về pháp lý

- Phối hợp truyền thông về trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thông qua các hoạt động thích hợp: In ấn, phát hành các loại tờ gấp, cẩm nang pháp luật liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của người khuyết tật; đặt Bảng thông tin quy định về hoạt động trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật tại UBND các phường, xã, các cơ quan, tổ chức hỗ trợ người khuyết tật; thực hiện tư vấn pháp luật trên trang thông tin điện tử của UBND tỉnh và Sở Tư pháp.

- Phối hợp xây dựng các chương trình, giáo trình, tài liệu và tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý.

- Thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật bằng các hình thức: Tư vấn pháp luật; Tham gia tố tụng; Đại diện ngoài tố tụng để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người được trợ giúp pháp lý là người khuyết tật. Thực hiện trợ giúp pháp lý ngoài trụ sở về các phường, xã, thôn, khu phố.

11. Hỗ trợ người khuyết tật trong hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao

- Duy trì và phát triển thể thao phong trào. Tạo điều kiện cho người khuyết tật tham gia các giải thể thao trong và ngoài nước.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ để người khuyết tật có thể nắm được thông tin về các điểm tham quan, nhà hàng, khách sạn, phương tiện và mức độ tiếp cận các điểm này với người khuyết tật.

12. Trợ giúp phụ nữ khuyết tật

- Truyền thông, giáo dục, vận động nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cộng đồng về thực hiện các chính sách an sinh xã hội đối với phụ nữ yếu thế; tổ chức các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, kết nối phụ nữ có nhu cầu tới các dịch vụ sẵn có nhằm hỗ trợ phụ nữ yếu thế tiếp cận với chính sách an sinh xã hội.

- Rà soát, đánh giá các mô hình hiện có để phát triển, xây dựng thành mô hình truyền thông lồng ghép vận động hỗ trợ phụ nữ yếu thế tại cộng đồng; xây dựng mô hình phụ nữ khuyết tật tự lực.

- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ, trợ giúp phụ nữ yếu thế.

13. Hỗ trợ người khuyết tật sống độc lập và hòa nhập cộng đồng

- Vận động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ người khuyết tật: xe lăn, xe lắc, khung tập đi, gậy, máy trợ thính, chân giả, tay giả và các thiết bị cần thiết.

- Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn phát hiện, sàng lọc, tư vấn sử dụng, bảo quản thiết bị trợ giúp người khuyết tật cho cán bộ trợ giúp người khuyết tật, gia đình và người khuyết tật.

- Xây dựng và nhân rộng mô hình “cây gậy trắng” chỉ dẫn thông minh đối với người khiếm thị; mô hình sống độc lập và hòa nhập cộng đồng.

14. Tăng cường năng lực chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật và giám sát đánh giá

- Phối hợp mở các lớp đào tạo, tập huấn cho cán bộ, nhân viên và cộng tác viên trợ giúp người khuyết tật; tập huấn cho gia đình người khuyết tật về kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng cho người khuyết tật; tập huấn các kỹ năng sống cho người khuyết tật.

- Phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu về người khuyết tật trên địa bàn thị xã.

- Kiểm tra, giám sát đánh giá thực hiện Kế hoạch và các chính sách, pháp luật đối với người khuyết tật.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác trợ giúp người khuyết tật, huy động các tổ chức, cá nhân và cộng đồng tham gia trợ giúp người khuyết tật

- Áp dụng cơ chế huy động nhiều nguồn lực xã hội, trong đó ngân sách nhà nước đóng vai trò chủ yếu.

- Từng bước điều chỉnh định mức phân bổ ngân sách nhà nước chi cho đảm bảo xã hội theo hướng tăng dần.

- Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành để thực hiện có hiệu quả kế hoạch trợ giúp người khuyết tật.

2. Đề cao vai trò, trách nhiệm của UBND các cấp và trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức trong việc trợ giúp người khuyết tật

3. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ về hoạt động phòng ngừa, phát hiện và can thiệp sớm, trị liệu tâm lý, phục hồi chức năng cho người khuyết tật.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Ngân sách nhà nước được bố trí dự toán chi hàng năm của UBND huyện, các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, đề án liên quan khác để thực hiện các hoạt động của kế hoạch theo phân cấp.

- Đóng góp, hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Y tế

- Chủ trì tham mưu UBND huyện triển khai, quản lý, kiểm tra các hoạt động và định kỳ tổng hợp kết quả của các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội huyện và UBND các xã, thị trấn gửi Sở Y tế tỉnh.

- Giới thiệu các thành viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm việc trong lĩnh vực trợ giúp người khuyết tật của các cơ quan, hội, đoàn thể, địa phương, đội ngũ nhân viên công tác xã hội và cộng tác viên tại cộng đồng.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn tổ chức các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức về người khuyết tật và các vấn đề khuyết tật cho cộng đồng.

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Y tế huyện tổ chức thực hiện hoạt động trợ giúp người khuyết tật về y tế; phối hợp thực hiện chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng và cung cấp dụng cụ trợ giúp cho người khuyết tật.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về người khuyết tật và giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch trợ giúp người khuyết tật.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì tổ chức thực hiện hoạt động trợ giúp người khuyết tật về giáo dục phổ thông và đào tạo nghề.

3. Phòng Nội vụ: Triển khai các hoạt động giới thiệu việc làm và hướng dẫn thực hiện các chính sách liên quan đến hỗ trợ tạo việc làm cho người khuyết tật.

4. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị: Chủ trì tổ chức thực hiện hoạt động trợ giúp người khuyết tật tiếp cận và sử dụng các công trình xây dựng; hoạt động trợ giúp người khuyết tật tiếp cận và tham gia giao thông.

5. Phòng Nông nghiệp và Môi trường: Chủ trì phối hợp với Phòng Y tế thực hiện hoạt động phòng, chống giảm nhẹ thiên tai cho người khuyết tật.

6. Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin: Chủ trì tổ chức thực hiện hoạt động trợ giúp người khuyết tật tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin, truyền thông.

7. Phòng Tư pháp: Phối hợp tổ chức thực hiện hoạt động trợ giúp người khuyết tật về pháp lý.

8. Trung tâm VH-TT&TDTT

- Tuyên truyền về Luật Người khuyết tật, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về người khuyết tật đến người dân, nhằm nâng cao nhận thức về các hoạt động chăm sóc người khuyết tật.

- Tuyên truyền về quyền, nghĩa vụ, khẳng định và phát huy vai trò của người khuyết tật.

- Tuyên truyền về những gương người khuyết tật biết vượt lên số phận, vươn lên trong cuộc sống; những cá nhân, đơn vị, tổ chức có các hoạt động ý nghĩa, thiết thực hỗ trợ người khuyết tật.

- Chủ trì tổ chức thực hiện hoạt động hỗ trợ người khuyết tật trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch.

9. Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội: Tổ chức thực hiện các hoạt động thúc đẩy cho thanh niên khuyết tật khởi nghiệp, phụ nữ khuyết tật, người khuyết tật và các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật có nhu cầu được vay vốn với lãi suất ưu đãi theo quy định.

10. UBND các xã, thị trấn

- Xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện các hoạt động của Kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Chủ động bố trí ngân sách, nhân lực, lồng ghép kinh phí các chương trình, đề án có liên quan trên địa bàn để đảm bảo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

11. Đề nghị Ủy ban MTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội huyện: trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

Trên đây là kế hoạch thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật năm 2025 trên địa bàn huyện Vĩnh Linh yêu cầu các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế tỉnh;
- TT HU, HĐND, UBND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, YT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thiên Tùng